

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ

Thực hiện Công văn số 7659/BCT-QLTT ngày 22/8/2017 của Bộ Công Thương về việc tổng kết thi hành Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, được sửa đổi, bổ sung một điều tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ; sau khi giao các sở, ngành, địa phương thực hiện; UBND tỉnh Hà Tĩnh tổng hợp, báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương các cấp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn thi hành Nghị định cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân và người dân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa trên địa bàn tỉnh; giúp cho cán bộ, công chức nắm bắt đầy đủ các quy định liên quan của Nghị định, các hành vi vi phạm thường gặp, chế tài xử lý...; đồng thời chỉ đạo tổ chức, tuyên truyền, hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng hiểu và chấp hành đúng quy định.

- Ban hành Kế hoạch số 453/KH-UBND ngày 22/10/2014 về việc thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, trong đó quy định trách nhiệm tham mưu, quản lý và xử lý của các ngành, các cấp về triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 185/2013/NĐ-CP. Hàng năm, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật như: Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 02/02/2015; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 01/02/2016; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 07/02/2017; trong đó có nội dung theo dõi xử lý vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn quán triệt nội dung và yêu cầu triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2014 cho cán bộ cốt cán sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh. Tại Hội nghị, các đại biểu đã được Cục trưởng Cục Xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp quán triệt về các nội dung Luật Xử lý vi phạm hành chính và trách nhiệm triển khai thực hiện tại địa phương.

- Thực hiện Công văn số 2022/BCT-QLTT ngày 02/3/2015 của Bộ Công Thương về việc tổng kết 01 năm thi hành Nghị định số 185/2013/NĐ-CP; UBND

tỉnh Hà Tĩnh đã giao các sở, ngành, địa phương báo cáo, đánh giá chi tiết kết quả thực hiện, thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất. Trên cơ sở đó UBND tỉnh đã có Báo cáo số 114/BC-UBND ngày 20/3/2015 gửi Bộ Công Thương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, xử lý

- Các sở, ngành liên quan và các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ đã tổ chức nhiều cuộc tập huấn để quán triệt, hướng dẫn cán bộ, công chức trong quá trình áp dụng Nghị định; hướng dẫn phổ biến cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng hiểu để thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm; phát hành các sổ tay về pháp luật XLVPHC; in tờ rơi, tờ gấp; phát các chương trình phổ biến pháp luật XLVPHC, đăng tin, giới thiệu văn bản mới trên trang thông tin điện tử của các sở, ngành... Thời gian qua trên địa bàn Hà Tĩnh các văn bản pháp luật về XLVPHC nói chung và Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP đã được truyền đạt sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng.

- Các lực lượng chức năng đã áp dụng Nghị định số 185/2013/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP để xử lý 7.690 vụ vi phạm, phạt hành chính 11.739.413.000 đồng, tịch thu hàng hóa có giá trị 4.978.963.000 đồng, tiêu hủy hàng hóa có giá trị 1.772.979.000 đồng. Qua đó góp phần ổn định thị trường, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh chân chính, từng bước tạo dựng môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

- Quá trình kiểm tra, xử lý các lực lượng đã giải thích, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng cho đối tượng vi phạm về các quy định của pháp luật, chế tài xử lý vi phạm trong hoạt động thương mại. Qua đó đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Để chấn chỉnh, tăng cường công tác XLVPHC trên địa bàn tỉnh, trong thời gian qua UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai: Công văn số 3667/UBND-NC₁ ngày 23/7/2015; Công văn số 4975/UBND-NC₁ ngày 01/10/2015; Công văn số 1247/UBND-NC₁ ngày 29/3/2016 và Công văn số 7167/UBND-NC₁ ngày 27/12/2016. Từ năm 2015 đến nay, đã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại 09 đơn vị cấp sở và 10 đơn vị cấp huyện. Theo đó, đoàn đã tiến hành kiểm tra toàn diện về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên tất cả các lĩnh vực. Đặc biệt chú trọng các hồ sơ vi phạm trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Kết quả kiểm tra cho thấy các địa phương đã ban hành các Kế hoạch, Công văn về việc triển khai thực hiện Nghị định số 185/2013/NĐ-CP và Nghị định số 124/2015/NĐ-CP. Thực tiễn thi hành đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số hạn chế về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính.

- Thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp, Sở Tư

pháp đã ban hành Kế hoạch số 307/KH-STP ngày 13/3/2015 về việc theo dõi thi hành pháp luật năm 2015 trên địa bàn tỉnh, trong đó xác định rõ lĩnh vực trọng tâm là công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện cho thấy, việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của các cơ quan và người có thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định của pháp luật. Ý thức chấp hành pháp luật của các cá nhân, tổ chức có những chuyển biến tích cực.

- Do thực hiện tốt công tác quán triệt, tập huấn, hướng dẫn kỹ và công tác kiểm tra, giám sát việc xử lý vi phạm hành chính được tăng cường nên thời gian qua các lực lượng có chức năng kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm tại Hà Tĩnh đã áp dụng đúng các chế tài xử lý tại Nghị định 185/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 124/2015/NĐ-CP, không có khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến việc xử lý.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Các nội dung của Nghị định đều nhằm bảo vệ có hiệu quả các quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh chân chính, nên được đông đảo quần chúng nhân dân và các tổ chức, cá nhân đồng tình ủng hộ cao trong quá trình thực hiện.

- Quá trình triển khai thực hiện luôn nhận được sự quan tâm, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc từ Bộ Tư pháp (Cục Xử lý vi phạm hành chính) và Bộ Công Thương (Cục Quản lý thị trường), các bộ ngành liên quan và BCĐ 389 quốc gia.

- Nghị định quy định xử phạt trên phạm vi rộng, liên quan đến nhiều lực lượng chức năng nên trong quá trình thực hiện luôn có sự trao đổi, thảo luận, phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương liên quan, tạo sự thống nhất giữa các lực lượng, các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Luật, Nghị định và các văn bản hướng dẫn khác.

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP đã tổng hợp, thay thế các quy định xử phạt vi phạm hành chính trên nhiều lĩnh vực trước đây được quy định tại 07 Nghị định, bao gồm: Nghị định số 06/2008/NĐ-CP, Nghị định số 112/2010/NĐ-CP, Nghị định số 107/2008/NĐ-CP, Nghị định số 06/2009/NĐ-CP, Nghị định số 76/2010/NĐ-CP, Nghị định số 19/2012/NĐ-CP, Nghị định số 08/2013/NĐ-CP, do đó đã điều chỉnh, bổ sung những nội dung chưa phù hợp, chồng chéo; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong nghiên cứu, áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghị định đã quy định rõ nguyên tắc áp dụng các hình thức xử phạt hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả; căn cứ để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt; quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với việc sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả, kinh doanh hàng hóa nhập lậu... rõ ràng, minh bạch; khung hình phạt được căn cứ theo giá trị của hàng hóa vi phạm và có tính liên thông trong xử lý hành chính và xử lý hình sự; do đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc áp dụng chế tài xử lý.

- Sau khi đánh giá tổng kết 01 năm thi hành Nghị định số 185/2013/NĐ-CP; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP; qua đó đã tháo gỡ được những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong quá trình áp dụng Luật, Nghị định.

2. Khó khăn, vướng mắc

2.1. Khó khăn, vướng mắc về mặt thể chế

- Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 185/2013/NĐ-CP vẫn còn một số vấn đề bất cập, khó khăn khi áp dụng:

+ Tại Điểm đ Khoản 8 Điều 3 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định hàng hóa sử dụng mã vạch của thương nhân khác là hàng giả. Tuy nhiên tại Điểm b Khoản 2 Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ có quy định xử lý về hành vi “sử dụng trái phép mã số mã vạch của doanh nghiệp khác đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng mã số mã vạch”. Như vậy cùng một hành vi nhưng 02 Nghị định có 02 cách xử lý khác nhau, chế tài xử lý khác nhau.

+ Tại Khoản 14 Điều 3 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP đã được bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP định nghĩa “hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ” là “hàng hóa lưu thông trên thị trường không có căn cứ xác định được nguồn gốc nơi sản xuất hoặc xuất xứ của hàng hóa”. Định nghĩa như vậy chưa rõ ràng, chưa nêu rõ căn cứ vào đâu để xác định nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa đã gây nhiều khó khăn trong việc áp dụng chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm.

+ Điều 6 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP quy định xử lý vi phạm về “Hành vi vi phạm về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”: Hành vi này đã được quy định xử lý tại Nghị định 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

+ Tại Điều 10 có quy định mức phạt tiền theo trị giá vi phạm đối với hành vi sản-xuất, buôn-bán, vận chuyển, tàng trữ, giao-nhận-hàng cấm. Tuy nhiên, hàng cấm thì rất khó xác định trị giá vi phạm theo Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính vì hàng cấm không có giá niêm yết, giá theo thông báo của cơ quan tài chính của địa phương, giá thị trường, nếu thành lập Hội đồng định giá thì hội đồng cũng không có căn cứ chính xác để xác định trị giá tang vật vi phạm đối với hàng cấm.

+ Điều 17 xử lý về hành vi “Kinh doanh hàng hóa nhập lậu”: Đối với hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu sẽ bị phạt chính bằng tiền mặt và phạt bổ sung tịch thu tang vật vi phạm. Tuy nhiên tại Điều 26 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định việc tịch thu chỉ được áp dụng đối với vi phạm hành chính “nghiêm trọng do lỗi cố ý”. Hiện nay pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa có định nghĩa thế nào là lỗi nghiêm trọng, thế nào là lỗi cố ý. Đã gây nhiều khó khăn trong quá trình xử lý có áp dụng biện pháp xử phạt tịch thu.

+ Tại Điểm c Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP xử lý vi phạm về hành vi “Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ”, trước khi sửa đổi được áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm”. Tuy nhiên sau khi được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP thì không

được áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc tiêu hủy hàng hóa vi phạm”; trong khi để tiêu hủy thì phải tịch thu, sau đó thành lập hội đồng tiêu hủy, quy định như vậy thủ tục rườm rà, tốn kém thêm thời gian và chi phí.

+ Điều 25 quy định xử lý vi phạm về “Hành vi vi phạm về kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu”: Theo quy định tại Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện thì mặt hàng thuốc lá điều nhập lậu là mặt hàng cấm kinh doanh. Bên cạnh đó ngày 20/6/2017, Quốc hội đã thông qua Luật số 12/2017/QH14 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2018) sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Hình sự số 100/2015/QH13; tại Khoản 40 và Khoản 41 Điều 1 của Luật có quy định “thuốc lá điều nhập lậu là hàng cấm” và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự khi buôn bán từ 1.500 bao trở lên... đã tạo ra nhiều cách hiểu và cách xử lý khác nhau, gây nhiều khó khăn trong việc áp dụng chế tài xử lý.

- Khó khăn, vướng mắc đối với các văn bản có liên quan:

+ Theo quy định tại Điều 39, Điều 42 Luật Xử lý vi phạm hành chính. thẩm quyền tịch thu hàng hoá đối với Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan, Chi cục trưởng Chi cục QLTT không quá 50 triệu đồng đối với cá nhân là thấp so với giá trị hàng hoá bắt giữ các vụ vi phạm hiện nay, thực tế các vụ bắt giữ về buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa có trị giá trên 50 triệu đồng phải chuyển hồ sơ lên Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền, việc này kéo dài thời gian, và đã xảy ra trường hợp quá thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Hiện nay, Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC và Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định này đã được ban hành. Tuy nhiên, phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC chưa được tiến hành xây dựng. Vì vậy, cơ chế chia sẻ thông tin về người vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn; rất khó xác định những đối tượng vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm để áp dụng tình tiết tăng nặng...

+ Theo quy định về ghi nhãn hàng hóa thì hàng hóa trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường phải đảm bảo các yếu tố như: Ghi nhãn đầy đủ, đúng quy định; có gắn tem hợp quy, dán nhãn năng lượng đối với một số mặt hàng bắt buộc... Tuy nhiên, đối với hàng hóa bị lực lượng chức năng tịch thu bán đấu giá sung công quỹ nhà nước thì chưa có quy định về việc ghi nhãn, gắn tem hợp quy, nhãn năng lượng; đã gây nhiều khó khăn cho các lực lượng chức năng.

2. 2. Khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành

- Biên chế, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho các lực lượng chức năng còn thiếu, chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác xử phạt VPHC trong tình hình mới. Trong khi phương thức, thủ đoạn của các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ngày càng tinh vi và những bất cập chồng chéo, không đồng bộ tại một số văn bản pháp luật như đã nêu ở trên đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả thực thi pháp luật.

- Trên thực tế xảy ra nhiều trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã ra quyết định XPVPHC nhưng người vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt, trong khi tổ chức thi hành quyết định xử phạt gặp nhiều khó khăn, chi phí để tổ chức lực

lượng cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt lớn hơn mức tiền phạt (thậm chí có trường hợp lớn gấp nhiều lần tiền phạt).

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao đặc biệt tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, do đó còn có tình trạng bao che, không tự giác trong tố giác vi phạm của các đối tượng, sự phối hợp giữa người dân với các lực lượng chức năng còn nhiều bất cập, hạn chế...

- Các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh phần lớn là nhỏ lẻ, nên việc chấp hành Quyết định xử phạt gặp nhiều khó khăn.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; kính đề nghị Bộ Công Thương kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có liên quan:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đảm bảo thống nhất, đồng bộ; khắc phục tình trạng chồng chéo, đa nghĩa, đa cách xử lý... đối với các văn bản quy phạm pháp luật. Khi đã có ý kiến về sự không phù hợp (ở tất cả các lĩnh vực) phải tổ chức nghiên cứu, khảo sát thực tế, để có phương án xử lý phù hợp, tránh trường hợp nhiều cơ quan, đơn vị góp ý, có ý kiến nhưng chậm được xử lý, chậm giải quyết, gây khó khăn cho công tác quản lý, gây bức xúc trong dư luận (như đối với các lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm...).

- Đề nghị nghiên cứu những bất cập, tồn tại, vướng mắc nêu trên để có phương án xử lý phù hợp, tạo sự thống nhất trong hoạt động và hiệu quả trong tổ chức thực thi pháp luật.

- Các Bộ, ngành quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác XLVPHC. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện pháp luật về XLVPHC nhằm tháo gỡ những vướng mắc cho địa phương.

Trên đây là báo cáo của UBND tỉnh Hà Tĩnh về tổng kết thi hành Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (Cục QLTT);
- BCĐ 389 quốc gia;
- Chủ tịch, các PCT tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thành viên BCĐ 389 tỉnh;
- Các Sở: Tư Pháp, Nội vụ;
- Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.
- Gửi:
 - + Bản giấy: TW+TP không nhận được ĐT;
 - + Điện tử: Thành phần còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tất Thắng